

Số: 01/2025/QĐST - DS

Tuyên Hóa, ngày 22 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2024/TLST - DS ngày 28 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Trần Thị Duận, sinh năm 1946

Nơi cư trú: thôn Tam Đa, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: bà Trần Thị Tình, sinh năm 1979, nơi cư trú: thôn Tam Đa, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (theo văn bản ủy quyền ngày 06/01/2025)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: anh Nguyễn Nam Trung, sinh năm 1973

Nơi cư trú: thôn Trung Thủy, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: bà Trần Thị Tình và bị đơn anh Nguyễn Nam Trung thỏa thuận: anh Nguyễn Nam Trung sẽ bồi thường cho bà Trần Thị Duận số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Thời hạn thực hiện việc chi trả số tiền bồi thường chậm nhất vào ngày 24/01/2025.

3. Về án phí: nguyên đơn bà Trần Thị Duận được miễn nộp tiền án phí. Anh Nguyễn Nam Trung phải chịu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Bích Thủy